

Số: 121/2023/QĐCNHG-DS

Hải Hà, ngày 11 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP S và ông Lương Văn B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” đề ngày 29/8/2023 của TMCP S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*** Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP S**

Địa chỉ trụ sở: phường V, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Diễm T - Chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Văn D - Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Móng Cái;

*** Người bị kiện:** ông **Lương Văn B**, sinh năm: 1988;

Nơi thường trú: xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi công tác: Trường Tiểu học Q, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án:

1.1. Ông Lương Văn B phải trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ gốc và nợ lãi trong hạn tính đến ngày 29/8/2023 là 38.584.234 đồng (Bằng chữ: Ba mươi tám triệu năm trăm tám mươi tư nghìn hai trăm ba mươi tư nghìn đồng) gồm: 29.981.023 đồng (Hai mươi chín triệu chín trăm tám mươi một nghìn

không trăm hai mươi ba đồng) tiền nợ gốc và 8.603.211 đồng (Tám triệu sáu trăm linh ba nghìn hai trăm mười một đồng) tiền nợ lãi trong hạn.

1.2. Thời hạn thanh toán: ông Lương Văn B phải thanh toán toàn bộ số tiền 38.584.234 đồng (Bằng chữ: Ba mươi tám triệu năm trăm tám mươi tư nghìn hai trăm ba mươi tư nghìn đồng) nêu tại mục [1.1] trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày 24/11/2023 cho đến hết ngày 25/12/2023.

1.3. Ngân hàng TMCP S miễn số tiền 7.763.694 (Bằng chữ: Bảy triệu bảy trăm sau mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi tư đồng) nợ lãi quá hạn và nợ lãi phạt tính đến ngày 29/8/2023 cho ông Lương Văn B khi ông B thanh toán toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi trong hạn là 38.584.234 đồng đúng hạn được nêu tại mục [1.2].

Trường hợp ông Lương Văn B không thanh toán toàn bộ số tiền theo thời hạn nêu tại mục [1.2] thì ông B phải thanh toán toàn bộ số tiền 38.584.234 đồng và số nợ lãi quá hạn, nợ lãi phạt đã được miễn. Đồng thời ông B phải tiếp tục trả lãi theo lãi suất được quy định tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ LD1912600080 và Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng ngày 10/5/2019 (vay theo thẻ tín dụng số 356480-2843) cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay tại Ngân hàng TMCP S.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hải Hà;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Dương Thị Thu Hà